

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: /2018/DS-PT
Ngày: 31-01-2018
V/v “Tranh chấp về bồi thiệt hại do
tài sản bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Quỳnh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Phần

Ông Lê Hồng Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Mạnh là Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 26 và 31 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 71/2017/TLPT-DS ngày 15 tháng 11 năm 2017 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm”.

Do bản án Dân sự sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 03/2018/QĐ-PT ngày 08 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Hồ Thị H1, sinh năm 1963; cư trú tại: xóm 7A, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An, vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: ông Hồ Sỹ Trung, sinh năm 1960; cư trú tại: xóm 7A, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa, được ủy quyền theo văn bản ủy quyền ngày 25/3/2016.

Người bào vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Ông Phạm Thế Kỳ và Bà Trần Thị Thu Huyền là trợ giúp viên của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị đơn*: Ủy ban nhân dân xã DT.

Người đại diện theo pháp luật của bị đơn: ông Trần Văn D1 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã DT, sinh năm 1972; cư trú tại: xóm 12B, xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An, có mặt tại phiên tòa.

- *Người kháng cáo*: Ủy ban nhân dân xã DT – Bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/12/2015 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Hồ Thị H1 và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Hồ Sỹ Trung thống nhất trình bày:*

Bà Hồ Thị H1 là hộ nghèo, năm 2011 được UBND xã DT lập danh sách hộ nghèo được hỗ trợ xóa nhà tranh tre dột nát theo quy định của Chính phủ với số tiền là 16.000.000 đồng, sau khi làm xong nhà nghiệm thu mới được hoàn tiền. Bà H1 đã vay mượn tiền để làm nhà mới cách nhà cũ khoảng 4m đến 5m, diện tích 24m². Nhà xây gần xong chờ ngày bỏ hoành, lợp ngói thì ngày 18/7/2011 bà nhận được quyết định số 78/QĐ-UB của UBND xã DT về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, buộc bà phải nộp phạt 500.000 đồng với lý do xây nhà trên đất trái phép. Đồng thời trong quyết định nêu rõ trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày 18/7/2011 bà H1 phải tự tháo dỡ công trình trả lại mặt bằng như trước. Tuy nhiên bốn ngày sau, tức ngày 22/7/2011 UBND xã DT đã ban hành quyết định số 79/QĐ-UBND về việc cưỡng chế quyết định xử phạt vi phạm hành chính, đồng thời cùng ngày đã huy động lực lượng đến đập phá toàn bộ công trình xây dựng nhà ở của bà H1.

Do bị cưỡng chế tháo dỡ nên bà H1 đã làm đơn khởi kiện vụ án hành chính yêu cầu Tòa án hủy Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 22/7/2011 của Chủ UBND xã Diên Trung và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Ngày 27/9/2013, Tòa án nhân dân huyện DC đã ban hành Bản án số 02/2013/HC-ST tuyên hủy Quyết định số 79/QĐ-UBND ngày 22/7/2011 của Chủ tịch UBND xã Diên Trung. Riêng phần yêu cầu bồi thường thiệt hại được tách ra để giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

Do vụ việc kéo dài, hoàn cảnh gia đình túng thiếu nên bà H1 căng thẳng, bị rối loạn stress phải nhập viện điều trị tâm thần. Sau khi ra viện, bà H1 đã làm đơn yêu cầu UBND xã DT bồi thường thiệt hại theo Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Ngày 24/11/2015, UBND xã DT ban hành công văn số 20/CV-UBND không

chấp nhận yêu cầu bồi thường của bà H1. Vì vậy, bà H1 làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc UBND xã DT bồi thường cho bà thiệt hại về vật chất bao gồm chi phí xây dựng nhà ở và tiền công là 27.456.000 đồng và thiệt hại do tổn thất tinh thần là 12 tháng lương tối thiểu, tương đương 12.600.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, người đại diện của bà H1 là ông Hồ Sỹ Trung thay đổi khoản yêu cầu bồi thường thiệt hại về vật chất. Theo đó, chỉ yêu cầu được bồi thường theo mức thiệt hại mà Hội đồng định giá đã quyết định trong quá trình giải quyết vụ án hành chính tại biên bản định giá tài sản lập ngày 09/8/2013 là 12.604.000 đồng.

** Tại bản tự khai ngày 25/3/2016 và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo pháp luật của bị đơn là ông Trần Văn Dung trình bày:*

Thống nhất về nội dung vụ việc, quá trình giải quyết của UBND xã DT cũng như giải quyết vụ án hành chính của Tòa án nhân dân huyện DC như nguyên đơn và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày. Tuy nhiên ông không chấp nhận yêu cầu bồi thường của nguyên đơn vì lý do bà H1 xây dựng nhà trên đất sản xuất nông nghiệp. Mặc dù chính quyền địa phương đã đình chỉ và nhắc nhở nhiều lần nhưng bà H1 vẫn không chấp hành. Như vậy thiệt hại xảy ra do bị cưỡng chế tháo dỡ là do lỗi của bà H1 nên theo điểm a khoản 3 Điều 6 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước thì UBND xã DT không có trách nhiệm phải bồi thường.

Tại Bản án số 02/2017/DS-ST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An đã quyết định:

Áp dụng khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 14 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; các Điều 584, 589, 590, 598 của Bộ luật dân sự.

Xử: Buộc UBND xã DT, huyện DC, tỉnh Nghệ An phải bồi thường cho bà Hồ Thị H1 12.604.000 đồng thiệt hại do tài sản bị xâm phạm và 7.260.000 đồng tổn thất về tinh thần. Tổng cộng bằng 19.864.000 đồng (*mười chín triệu, tám trăm, sáu mươi tư ngàn đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên quyền yêu cầu thi hành án, án phí, quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/5/2017, đại diện theo pháp luật của UBND xã DT làm đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại việc bồi thường, bảo đảm theo quy định tại điểm 3 Điều 6 Luật trách nhiệm bồi thường Nhà nước năm 2009 quy định căn cứ xác định bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo pháp luật của UBND xã DT là Ông Trần Văn Dung và đại diện theo ủy quyền nguyên đơn là Ông Hồ Sỹ Trung đã thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, của đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, đại diện theo pháp luật của bị đơn và những người tham gia tố tụng khác đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Về việc giải quyết vụ án đề nghị: **Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự. Sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự tại phiên tòa phúc thẩm như sau:** UBND xã DT thỏa thuận bồi thường thiệt hại về tài sản cho bà Hồ Thị H1 với số tiền 12.604.000 (*mười hai triệu, sáu trăm linh bốn nghìn*) đồng và UBND xã DT thỏa thuận chịu 630.200 (sáu trăm, ba mươi nghìn, hai trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát và các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/5/2017 bị đơn UBND xã DT do Ông Trần Văn Dung - Chủ tịch UBND xã DT đại diện theo pháp luật làm đơn kháng cáo. Nội dung, hình thức và thời hạn nộp đơn kháng cáo đúng quy định của pháp luật nên kháng cáo của UBND xã DT là hợp lệ. Tòa án tiến hành xét xử phúc thẩm vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Tại phiên tòa phúc thẩm các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án như sau: Bị đơn UBND xã DT do Ông Trần Văn Dung - Chủ tịch UBND xã DT đại diện theo pháp luật và nguyên đơn do Ông Hồ Sỹ Trung đại diện theo ủy quyền thỏa thuận Ủy ban nhân dân xã DT phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Hồ Thị H1 với số tiền 12.604.000 (*mười hai triệu, sáu trăm linh bốn nghìn*) đồng. Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm ra Bản án phúc thẩm sửa Bản án sơ thẩm số 02/2017/DS-ST ngày 25/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện DC, tỉnh Nghệ An.

[3]. Về án phí: Do sửa Bản án sơ thẩm nên UBND xã DT không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nhưng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo thỏa thuận của các bên là: UBND xã DT thỏa thuận chịu 630.200 (sáu trăm, ba mươi nghìn, hai trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 300, khoản 2 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Sửa Bản án sơ thẩm, công nhận sự thỏa thuận của các đương sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 6, khoản 1 Điều 14 Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2009; các Điều 584, 585, 589, 598 của Bộ luật dân sự năm 2015;

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau: Ủy ban nhân dân xã DT phải bồi thường thiệt hại do tài sản bị xâm phạm cho bà Hồ Thị H1 với số tiền 12.604.000 (*mười hai triệu, sáu trăm, linh bốn nghìn*) đồng.

2. Về án phí: Ủy ban nhân dân xã DT không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm nhưng phải chịu 630.200 (sáu trăm, ba mươi nghìn, hai trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp tại Chi Cục thi hành án dân sự huyện DC theo biên lai thu tiền số 0004326 ngày 09/5/2017. Ủy ban nhân dân xã DT phải nộp tiếp 330.200 (ba trăm, ba mươi nghìn, hai trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chậm thi hành thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 điều 468 Bộ luật dân sự 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND huyện DC;
- Chi Cục THADS huyện DC.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Quỳnh

